

德育學校財團法人德育護理健康學院暑期修課辦法

Deh Yu College of Nursing and Health Summer Course Method

民國 90 年 4 月 11 日 89 學年度第 2 學期教務會議通過
民國 92 年 11 月 4 日 92 學年度第 1 學期第 4 次臨時行政會議通過
民國 96 年 1 月 9 日 95 學年度第 1 學期第 3 次教務會議通過
民國 96 年 12 月 12 日 96 學年度第 1 學期第 2 次教務會議通過
民國 99 年 6 月 24 日 98 學年度第 2 學期第 2 次教務會議通過
民國 112 年 6 月 1 日 111 學年度第 2 學期第 1 次臨時教務會議修訂通過
民國 112 年 10 月 18 日 112 學年度第 1 學期第 1 次教務會議修訂通過

第一條 依據本校「學則」訂定之。

Điều 1 Dựa trên các quy tắc của trường chúng tôi.

第二條 具下列情形之一者(休學生除外)，得利用暑期修課：

Điều 2 Người nào thuộc một trong các trường hợp sau đây (trừ học sinh nghỉ học), phải sử dụng các lớp học mùa hè:

一、學業成績不及格需重修者。

1. thành tích học tập không đạt yêu cầu người tu sĩ a lại.

二、畢業成績欠修者。

2. người có thành tích tốt nghiệp không đủ điều kiện.

三、轉學、轉科(系)生。

3. chuyển trường, chuyển khoa (khoa) sinh viên.

四、其他經專案申請通過者。

4. Những người khác đã nộp đơn xin dự án.

第三條 暑期修課每一學分授課總時數至少十八小時，實驗(習)課則按學時計算，每一學時至少授課十八小時，並按規定繳納學分(時)費。

Điều 3 Tổng thời gian giảng dạy cho mỗi tín chỉ trong khóa học mùa hè là ít nhất mười tám giờ, trong khi các lớp học thực nghiệm (tập) được tính theo giờ học, ít nhất 18 giờ cho mỗi giờ học và phải trả phí tín chỉ (thời gian) theo quy định.

第四條 學生於暑期修課，在校生單期選修學分數以不超過十學分為限，畢業班學生單期選修學分數以不超過十五學分為限。

Điều 4 Học sinh tham gia các khóa học mùa hè, để miễn tự chọn của học sinh trong trường không quá mười tự chọn học được chia thành giới hạn, để miễn tự chọn của học sinh tốt nghiệp được chia thành không quá mười lựa chọn.

第五條 暑期修課原則每班人數，在校生最低須滿十人，應屆畢業生滿八人，該科目始得開班。惟人數達五人(含)以上及十人以下，且學生願分攤補足最低開班人數(在校生十人、應屆畢業生八人)之學分費者，不再此限。若有冒用他人姓名抵充人數而代繳學分(時)費者，一經查出從嚴議處。另經登記繳費後人數不足未開班之科目，而原已繳交學分(時)費者，將於指定日期辦理退費。

Điều 5 Số lượng sinh viên trong mỗi lớp phải có ít nhất 10 và số lượng sinh viên mới tốt nghiệp phải có ít nhất 8. Tuy nhiên, nếu số lượng sinh viên nhiều hơn 5 (bao gồm) và ít hơn 10 sinh viên, và sinh viên sẵn sàng chia

sẽ phí tín dụng của số lượng sinh viên tối thiểu (10 sinh viên và 8 sinh viên tốt nghiệp) hạn chế này không còn cần thiết nữa. Nếu có một người gian lận sử dụng tên của người khác để bù đắp số lượng người và trả phí tín dụng (giờ) thay cho người đó, một khi nó được tìm thấy, nó sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Ngoài ra, nếu số lượng sinh viên không đủ sau khi đăng ký và thanh toán, và phí tín dụng ban đầu (theo giờ) đã được thanh toán, việc hoàn trả sẽ được xử lý vào ngày được chỉ định.

第六條 學生參加暑期重(補)修班，應依照規定繳納學分(時)費，並完成登記手續。各學科開課後，已登記選課繳費者(除因故退學者外)，一律不得申請退費。

Điều 6 Học sinh tham gia các lớp học nâng (bổ sung) vào mùa hè phải nộp lệ phí tín chỉ (thời gian) theo quy định và hoàn thành thủ tục đăng ký. Sau khi bắt đầu các khóa học khác nhau, những người đã đăng ký đóng góp khóa học (ngoại trừ học giả đã nghỉ học vì lý do này), không được yêu cầu hoàn lại tiền.

第七條 學生暑期修課、成績考查規定如下：

Điều 7 Học sinh học hè, kiểm tra kết quả được quy định như sau:

一、暑期修課選課時間須依公告期程選課，逾期不受理。

1. Thời gian lựa chọn khóa học mùa hè phải được lựa chọn theo lịch trình thông báo, quá hạn không được chấp nhận.

二、成績及格與否，均應登記於歷年成績表內。

2. Thành tích có đạt hay không, phải được đăng ký trong bảng điểm của các năm trước.

三、所修學分數與成績，不與學期所修學分數與學期成績合併計算，但應併入畢業總學分與畢業成績計算。

3. Điểm số và điểm số của học sinh không được tính kết hợp với điểm học kỳ và kết quả học kỳ, nhưng phải được tích hợp vào tổng số tín chỉ tốt nghiệp và tính điểm tốt nghiệp.

四、暑期修課期間缺席紀錄列入扣考計算。

4. Hồ sơ vắng mặt trong thời gian học hè được đưa vào tính toán khấu trừ.

五、暑修成績不及格者，不得補考。

5. Những người có thành tích học tập mùa hè không đạt được, không được thi lại.

第八條 跨部、校暑修規定如下：

Điều 8 Liên bộ, trường học hè quy định như sau:

一、本校學生除系科別停招、本部未開班且修畢該課程即可畢業者外，不得參加外校之暑修，跨校暑修以二科為限。

1. Học sinh của trường ngoại trừ khoa đình chỉ tuyển sinh, bộ phận này không mở lớp và hoàn thành khóa học này là có thể tốt nghiệp, không được tham gia khóa học mùa hè của trường bên ngoài, đào tạo mùa hè liên trường lấy hai môn làm giới hạn.

二、本校學生得經開課單位主任、學生所屬系主任同意後申請跨部署修。

2. Học sinh của trường phải nộp đơn xin học hè liên bộ sau khi được sự đồng ý của giám đốc đơn vị khai giảng và trưởng khoa trực thuộc học sinh.
- 三、學生跨部暑修之課程，每學期不得超過八學分。
3. Chương trình đào tạo mùa hè liên bộ của học sinh không được vượt quá tám tín chỉ mỗi học kỳ.

第九條 本辦法經教務會議通過，陳請校長核定後公佈實施，修正時亦同。

Điều 9 Các biện pháp này đã được hội đồng giáo dục thông qua, trình yêu cầu hiệu trưởng phê duyệt và công bố việc thực hiện, sửa đổi cũng giống nhau.